

Bản án số: 38/2019/HS-ST
Ngày 21/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Biều.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Mộc và ông Vũ Văn Chiếm.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thủy Quyên - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà:
Ông Đinh Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 04 năm 2019. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến C, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Số 05, đường A, phường B, thành phố C, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hoá: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Tiến S và bà Nguyễn Thị Kim N (đã chết); vợ Hoàng Thị T, sinh năm 1987 (đã ly hôn); Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 18/11/1996, bị TAND huyện Kim Động xử phạt 12 tháng tù giam về tội Tổ chức dùng chất ma túy;

+ Ngày 13/10/1998, bị TAND tỉnh Hưng Yên xử phạt 03 năm tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của công dân;

+ Ngày 06/12/2002, bị TAND tỉnh Hưng Yên xử phạt 05 năm tù giam về tội Cướp giật tài sản;

+ Ngày 12/12/2002, bị TAND tỉnh Nghệ An xử phạt 30 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

+ Tháng 02/1998, bị UBND xã D, huyện E, Hải Hưng (nay là tỉnh Hưng Yên) xử phạt 100.000 đồng về hành vi làm hư hại tài sản người khác.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. (có mặt).

Người chứng kiến:

- Anh Đào Mạnh S, sinh năm 1980; trú tại: Đường G, phường B, thành phố C, tỉnh Hưng Yên; (vắng mặt).

- Ông Bùi Việt H, sinh năm 1961; trú tại: Đường H, phường B, thành phố C, tỉnh Hưng Yên; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 18/01/2019, tại khu vực ngã ba đường H giao đường A, thuộc phường B, thành phố C, tỉnh Hưng Yên. Phòng cảnh sát điều tra về ma túy - Công an tỉnh Hưng Yên bắt quả tang Nguyễn Tiến C, sinh năm 1974, trú tại số nhà 05, đường A, phường B, thành phố C, tỉnh Hưng Yên về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại túi áo khoác bên trái Công đang mặc 01 túi nilon bên trong có chứa các chất tinh thể màu trắng, được niêm phong ghi số 01 và 01 điện thoại di động NOKIA màu trắng, trên máy có gắn 01 sim thẻ Viettel.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hưng Yên đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Nguyễn Tiến C tại số nhà 05, đường A, phường B, thành phố C, tỉnh Hưng Yên, thu giữ: Tại giường ngủ của Công 02 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng, được niêm phong ghi số 02; 01 xi lanh đã qua sử dụng có dấu vết ma túy, được niêm phong ghi số 03; 01 túi nilon bên trong có 11 túi nilon nhỏ màu trắng và 02 ống trụ tròn bằng thủy tinh.

Bản kết luận giám định số 156/PC09 ngày 26/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận:

- Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi số 01, có tổng khối lượng 0,248 gam là ma túy, là loại Methamphetamine.

- Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi số 02, có tổng khối lượng 0,181 gam là ma túy, là loại Heroine.

- Có tìm thấy dấu vết ma túy, loại Heroine trong 01 xi lanh kim tiêm đã qua sử dụng trong niêm phong ghi số 03

Quá trình điều tra Nguyễn Tiến C khai nhận: Bản thân nghiện ma túy từ năm 1996, loại ma túy C sử dụng là Heroine. Tuy nhiên, đến khoảng đầu năm 2018, ngoài sử dụng Heroine, C còn sử dụng cả ma túy đá. Do vậy, khoảng 10 giờ ngày 18/01/2019, C đến khu vực cổng Chùa P, đường H, thành phố C để mua 01 túi ma túy (loại ma túy đá) của một người đàn ông khoảng 30 tuổi về sử dụng thì bị Công an bắt quả tang. Số Heroine thu giữ tại nhà C là của C để sử dụng, mua đã lâu nên không nhớ mua của ai.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho C tại cổng Chùa P, đường H, thành phố C, Nguyễn Tiến C không biết tên, tuổi địa chỉ nên không đủ thông tin xác minh xử lý.

Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKS-P1 ngày 02/4/2019 của VKSND tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến C về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Tiến C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố: Nguyễn Tiến C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt: Nguyễn Tiến C từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo;

Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tiến C 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu trắng trên máy có gắn 01 sim thẻ Viettel; Tịch thu, cho tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định, 01 xilanh kim tiêm đã qua sử dụng; 01 túi nilon bên trong có 11 túi nilon nhỏ màu trắng và 02 ống trụ tròn bằng thủy tinh. Bị cáo C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng từ giai đoạn điều tra cho đến phiên tòa sơ thẩm đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Tiến C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trước Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong vật chứng; bản ảnh vật chứng; kết luận giám định, phù hợp với lời khai của anh Đào Mạnh S, ông Bùi Việt H là những người chứng kiến khi Cơ quan điều tra bắt, khám xét Công, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ. Đủ căn cứ kết luận: Vào hồi 10 giờ 45 phút ngày 18/01/2019, tại ngã ba đường H giao đường A, phường B, thành phố C, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Tiến C đang tàng trữ trái phép 0,248gam Methamphetamine để sử dụng thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên bắt quả

tang; khám xét khẩn cấp chỗ ở của C, thu giữ của C 0,181 gam Heroine. Tổng khối lượng hai chất ma túy thu giữ của C là 0,429gam.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điều 249 Bộ luật hình sự, số lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 0,429gam. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an xã hội; là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo là người nghiện ma túy, có nhân thân xấu, đã bốn lần bị kết án trong đó có hai lần bị kết án về tội ma túy, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo là người khó cải tạo, giáo dục, coi thường pháp luật. Vì vậy, cần xét xử vụ án nghiêm minh, dành cho bị cáo một hình phạt thỏa đáng tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử, xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, gia đình hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có tài sản gì lớn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng, bên trong có 01 sim, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với số ma túy là Heroine hoàn lại sau giám định; 01 xilanh kim tiêm đã qua sử dụng; 01 túi nilon bên trong có 11 túi nilon nhỏ màu trắng và 02 ống trụ tròn bằng thủy tinh không còn giá trị, nên tịch thu cho tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Tiến C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- **Áp dụng:** điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- **Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Tiến C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/01/2019.

* **Hình phạt bổ sung:** Không phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Tiến C.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tiến C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng, bên trong có 01 sim Viettel.

- Tịch thu, cho tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy do cơ quan giám định hoàn lại sau giám định; 01 xilanh kim tiêm đã qua sử dụng trong 01 phong bì, trên phong bì có ghi số 156/PC09, Số TCGĐ: 52(PC04) Hoàn mẫu vật gửi giám định” có 02 chữ ký và 03 con dấu giáp lai của của Phòng PC09 - Công an tỉnh Hưng Yên; 01 túi nilon bên trong có 11 túi nilon nhỏ màu trắng và 02 ống trụ tròn bằng thủy tinh.

(Số lượng, chủng loại, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo quyết định chuyển vật chứng số 13/QĐ-VKS-P1 ngày 02 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tiến C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 - TAND Tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- PC04- Công an tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNV, Công an tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Biều